

Nghệ An, ngày 26 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 157/2025/TLST – DS ngày 01 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp Hợp đồng mua bán”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Phan Ngọc L**, sinh năm 1988. Số CCCD: 040088043032

Nơi cư trú: **Thôn A Q, xã Q, tỉnh Nghệ An**.

- Bị đơn: Ông **Lê Văn D**, sinh năm 1976. Số CCCD: 040076009969.

Bà **Hồ Thị M**, sinh năm 1977. Số CCCD: 040177013029.

Cùng nơi cư trú: **Thôn B Q, xã Q, tỉnh Nghệ An**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông **Lê Văn D** và bà **Hồ Thị M** có nghĩa vụ trả nợ cho anh **Phan Ngọc L** số tiền còn nợ là 148.490.000đ (Một trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) theo bảng kê chốt nợ ngày 16/6/2025, anh **L** không yêu cầu lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

2.2 Về án phí: Anh **Phan Ngọc L** và ông **Lê Văn D**, bà **Hồ Thị M** thống nhất thỏa thuận anh **Phan Ngọc L** chịu cả số tiền 3.712.000đ (Ba triệu bảy trăm mười hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ trong số tiền tạm ứng án phí anh **L** đã nộp theo biên lai thu số 0003284 ngày 01/12/2025 tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 4 – Nghệ An;
- Chi cục THADS khu vực 4 – Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nghệ